

Bản án số: 05/2020/HS-PT
Ngày 16 - 01 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các Thẩm phán: Ông Tô Văn Thịnh

Bà Bùi Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 76/2019/TLPT-HS ngày 13 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Trần Tiến L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 121/2019/HS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Tiến L, tên gọi khác: N, sinh năm 1992 tại Ninh Bình. Nơi cư trú: Số nhà ..., ngõ ..., đường C, phố V, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị L; có vợ Ngô Thị T và 01 con; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 09 tháng 5 năm 2017 bị Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền 3.000.000 đồng về hành vi “*Xâm hại sức khỏe của người khác*”, bị cáo chưa nộp phạt;

Nhân thân:

+ Ngày 14/7/2009 bị Công an phường K, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính với hình thức cảnh cáo về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

+ Ngày 19/8/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- + Ngày 27/9/2011 Công an phường D, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.
- + Ngày 07/11/2011, Công an phường V, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính 300.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.
- + Ngày 02/3/2012 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.
- + Ngày 15/9/2013, Công an phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.
- + Ngày 14/12/2013, Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.
- + Ngày 26/12/2013, Ủy ban nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh 24 tháng.
- + Ngày 14/7/2009, Công an phường K, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.
- + Ngày 18/8/2017, Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính 750.000 về hành vi “Đánh nhau”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/04/2019 tại Trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trương Đình T - Luật sư công ty Luật TNHH MTV T, địa chỉ: Phố 12, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

Người làm chứng: Anh Phan Văn V, anh Đinh Văn T1, anh Trịnh Huy T2, anh Hoàng Ngọc H1 (đều có mặt).

Anh Đinh Xuân N1, chị Hoàng Thị Thu T3, Anh Nguyễn Công H2, chị Nguyễn Thị Thảo A (tên gọi khác T4), chị Trần Thị T5, anh Phạm Ngọc T6, anh Lã Nam N2 (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Tiến L là người nghiện ma túy. Sáng ngày 18/3/2019, Trần Tiến L điều khiển xe ô tô hiệu Kia Moring biển kiểm soát 35A-114... chở bạn là Hoàng Thị Thu T3 sinh năm 2000 trú tại phố C, phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; chị Nguyễn Thị Thảo A sinh năm 2002 trú tại xã L, huyện Y, tỉnh H và 02 người bạn của L đi từ tỉnh H về thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Đến khoảng 6 giờ cùng ngày, khi về đến khu vực thành phố N thì 02 người bạn của L xuống xe, lúc này trên xe còn L, T3 và T4, L gọi điện cho bạn là Nguyễn Công H2 sinh năm 1987 trú tại thôn B, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình

hỏi H2 “đang ở đâu” H2 nói “đang ở nhà nghỉ V” nghe vậy, L điều khiển xe ô tô chở T3 và T4 đến nhà nghỉ V ở phường P, thành phố N và thuê phòng 202 của nhà nghỉ, rồi gọi điện cho H2 hỏi “anh còn ke không, em có hai đĩa em về chơi” H2 nói “còn”, L nói “vậy anh xuống phòng 202 chơi đi”. H2 đồng ý và mang số ma túy “ke” đã mua từ trước xuống phòng 202 thì gặp L, T3 và T4. Tại đây H2 lấy 01 túi ma túy “ke” trong số 12 túi ma túy “ke” ra rồi cùng L, T3 và T4 sử dụng hết, số ma túy còn lại H2 cất vào túi quần của mình. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, L điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 35A - 114.... chở H2, T3 và T4 đi đến quán Âm thực ... ở đường T, phố A, phường T, thành phố N để ăn uống. Khi vào quán H2, L, T3 và T4 vào ngồi tại bàn thứ hai (trên mặt bàn có số 3) bên tay phải hướng từ ngoài cửa đi vào, ngồi ngoài cùng là T4, ngồi cạnh là T3 (hướng nhìn từ cửa vào ngồi quay lưng về phía Đông giáp tường của quán) ngồi đối diện T4 là H2, ngồi đối diện T3 là L. H2 và L ngồi một bên, T3 và T4 ngồi một bên, lúc này trong quán có chị Trần Thị T5 sinh năm 1995 trú tại xã Q, huyện Đ, tỉnh T là nhân viên của quán. Trong lúc L, H2, T3 và T4 đang đợi đồ ăn thì Tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình đến triệu tập Trần Tiến L lên làm việc vì L có liên quan đến vụ việc “Cố ý gây thương tích” xảy ra tại thôn V, xã P, thành phố N. Khi bị triệu tập L đứng dậy đi vòng ra phía sau H2 đến vị trí giữa bàn số 3 và bàn số 1, L dùng tay phải lấy từ túi quần sau bên phải của mình ra 01 chiếc ví da rồi cầm chiếc ví đưa về phía T4 và T3 đang ngồi, đồng thời thả từ bàn tay phải của L xuống sọt rác bằng nhựa màu xanh bên trong lót túi nilon màu trắng để gần vị trí giữa bàn số 3 và bàn số 1 gần vị trí L đứng 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (4x7)cm bên trong có chất tinh thể màu trắng thì bị Tổ công tác phát hiện và khống chế L. Tổ công tác tiến hành kiểm tra chiếc sọt rác bằng nhựa màu xanh bên trong bọc túi nilon màu trắng để gần vị trí L đang đứng thì phát hiện bên trong sọt rác có 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (4x7) cm, mép túi có viền chỉ màu trắng bên trong có tinh thể dạng cục màu trắng, 03 mảnh giấy ăn màu trắng đã qua sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản sự việc và thu giữ niêm phong gói nilon màu trắng bên trong có chất tinh thể dạng cục màu trắng vào phong bì theo quy định có sự chứng kiến của L, T3, T4 và H và những người liên quan.

Quá trình kiểm tra đồ vật, tài sản đối với Nguyễn Công H2, Trần Tiến L, Hoàng Thị Thu T3 và Nguyễn Thị Thảo A (tên gọi khác T4). Tổ công tác phát hiện trong túi quần trước bên phải của H2 có 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (6x9) cm bên ngoài có quần băng dính màu đen, mép túi có viền chỉ màu đỏ bên trong có 12 túi nilon màu trắng đều có kích thước khoảng (2,5x2,5) cm miệng túi có viền chỉ màu xanh gồm 7 túi bên trong đều đựng chất tinh thể dạng bột màu trắng, 04 túi đựng chất tinh thể dạng cục màu trắng, 01 túi nilon màu trắng bên trong không đựng gì, H2 khai nhận là ma túy Ketamine, H2 mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực xã B,

huyện Y, tỉnh Đ về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Công H2 và thu giữ niêm phong số vật chứng trên.

Tổ công tác đã thu giữ của L 01 chiếc ví da bên trong có số tiền 1.615.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 8800; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus; đồng thời tiến hành xác định hiện trường và thu giữ tại quán Ẩm thực ... một chiếc thùng rác bằng nhựa màu xanh bên trong lót 01 túi nilon màu trắng có 03 mảnh giấy ăn màu trắng đã qua sử dụng. Ngoài ra còn thu giữ của L 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Moring biển kiểm soát 35A-114...., quá trình kiểm tra chiếc xe đã phát hiện và thu giữ tại cốp sau xe ô tô có 01 dao dài 79 cm cán bằng kim loại màu đen dài 21,3cm, lưỡi dao dài 67,2cm; 01 kiếm tự chế dài 72,5cm, cán bằng kim loại dài 22,5cm; 01 dao tự chế dài 55,8cm, cán bằng gỗ dài 19cm, lưỡi dao bằng kim loại; 01 dao tự chế dài 54 cm, cán bằng gỗ dài 14 cm, hai đầu bọc kim loại lưỡi dao bằng kim loại dài 40cm; 01 ná bằng cao su tự chế tay cầm làm bằng gỗ dài 15 cm phần tay cầm rộng 3cm hình trạc chữ Y dây dài 14,5 cm; 01 mũ kê pi màu xanh có sao mũ; còi và đèn xe tự chế; thu giữ tại hộc cửa ghế lái cửa xe bên trái 01 dao nhọn màu đen, cán bằng kim loại bọc nhựa dài 12cm, lưỡi dao bản rộng 3,3 cm, dài 18 cm. Thu ở trong túi treo sau ghế lái 01 hộp vỏ đựng kính bên trong có 02 ống bằng thủy tinh; 01 bật lửa dạng khò; 8 ống nút nhựa; 01 túi bóng kích thước (10x7) cm bên trong có 43 túi bóng nhỏ có cùng kích thước (2,5x2,5) cm màu trắng.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon màu trắng kích thước (4x7) cm thu giữ trong sọt rác mà L đã thả vào khi bị cơ quan công an triệu tập có khối lượng 2,22 gam ký hiệu M1 gửi giám định để xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy, đồng thời Cơ quan điều tra còn niêm phong túi nilon màu trắng kích thước (4x7)cm ký hiệu M2 để trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình giám định dấu vết đường vân.

Tại bản Kết luận giám định số 119/KLGD-PC09-MT ngày 20/03/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng là 2,22 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M1 có khối lượng 1,9267 gam, là ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu.

Tại thông báo số 16/TB-PC09 ngày 20/03/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình trả lời kết quả trên đối tượng gửi giám định ký hiệu M2 chưa phát hiện thấy dấu vết đường vân.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 121/2019/HS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2019 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Trần Tiến L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Tiến L 24 (hai bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam: 26/4/2019.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, quyền kháng cáo cho bị cáo và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/10/2019 bị cáo Trần Tiến L có đơn kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Tiến L thay đổi nội dung kháng cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 342; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Tiến L; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 121/2019/HS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình và áp dụng pháp luật và hình phạt.

Xử phạt bị cáo Trần Tiến L 15 (mười lăm) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/4/2019.

Bị cáo Trần Tiến L không phải án phí hình sự phúc thẩm.

Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Nhất trí như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L vì bị cáo đã thay đổi nội dung kháng cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ đáng kể theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội, rất ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Tiến L là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Tiến L thừa nhận hành vi phạm tội của mình và thay đổi nội dung kháng cáo là chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Căn cứ Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận thay đổi nội dung kháng cáo của bị cáo.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Tiến L:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Tiến L thay đổi nội dung kháng cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã kết tội. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với Biên bản sự việc ngày 18/3/2019; vật chứng thu giữ; Kết luận giám định số 119/KLGD-PC09-MT ngày 20/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình; Biên bản xác định hiện trường và sơ đồ lập ngày 18/3/2019 cùng các chứng cứ, tài liệu khác khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; phù hợp với lời khai của những người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, có đủ căn cứ để xác định: Ngày 18/3/2019, chị Thảo A (tên gọi khác T4), chị T3 và anh H2 cùng đi với Trần Tiến L đến ăn uống tại quán Ẩm thực ..., địa chỉ: Đường T, phố A, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Khi cả nhóm đang chờ đồ ăn lên tại bàn thứ 2 phía bên phải từ cửa vào của quán thì cơ quan điều tra công an thành phố Ninh Bình vào quán triệu tập Trần Tiến L lên cơ quan điều tra làm việc. Khi bị triệu tập, L đứng dậy đi vòng ra phía sau anh H2 đến vị trí giữa bàn 1 và bàn 2, tay phải L đưa ra phía trước về phía chị T3 và chị Thảo A 01 chiếc ví, đồng thời thả 01 túi nilon màu trắng trong tay phải của L xuống thùng rác bằng nhựa màu xanh ở giữa 2 bàn ăn ngay dưới chân L. Tổ công tác tiến hành lập biên bản sự việc và thu giữ niêm phong gói nilon màu trắng bên trong có chất tinh thể dạng cục màu trắng có khối lượng 2,22 gam

Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Trần Tiến L có hành vi cất giữ trái phép 2,22 gam ma túy Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Trần Tiến L đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội những khách thể được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo L không thừa nhận hành vi phạm tội và không thành khẩn khai báo. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xử

phạt bị cáo Trần Tiến L mức hình phạt 24 tháng tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo L đã thành khẩn khai báo, nhận thức được hành vi phạm tội và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Tiến L được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 342; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Tiến L; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 121/2019/HS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình và áp dụng pháp luật và hình phạt.

Xử phạt bị cáo Trần Tiến L 15 (mười lăm) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/4/2019.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Tiến L không phải án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 16/01/2020./.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao (1 bản);
 - TAND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND Tỉnh Ninh Bình (3 bản);
 - Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (2 bản);
 - TAND thành phố N (5 bản);
 - VKSND thành phố N (1 bản);
 - CA thành phố N (1 bản);
 - Chi cục THADS thành phố N (1 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
 - Bị cáo (1 bản);
 - Trại tạm giam (1 bản);
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Lưu hồ sơ (2 bản);
 - Lưu tòa (1 bản);
 - Lưu tổ hành chính tư pháp (1 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa****(Đã ký và đóng dấu)****Nguyễn Đức Hiệp**